TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày 23/6/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Củng Lương .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Mí Chỏ.

Bà Lương Thị Nhiễu.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Vũ Hữu Toàn - Thư ký viên của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Ông Nùng Xuân , ông Hoàng Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2026 tại Toà án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 15/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 10/6/2026 đối với:

Bị cáo Thào Mí S, sinh ngày 01/01/1985 tại xã P, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số: 002085003854, ngày cấp: 25/6/2021, nơi cấp: Cục C2 về TTXH - Bộ C3; nơi cư trú: Thôn S, xã P, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Thào Chờ P, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Giàng Thị D, sinh năm 1958; sống chung như vợ chồng với chị Vừ Thị M, sinh năm 1990 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ, Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh T đến nay; (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H, Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trung tâm giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Mua M1 , sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã M Tuyên Quang; (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Hoàng Ngọc C, Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh Trung tâm giúp pháp lý nước tỉnh Tuyên Quang; (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Tráng Xà H1, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố D Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt, có văn bản ủy quyền cho Mua Mí Trứ.)

Người đại diện theo ủy quyền cho chị Tráng Xà H1: Anh Mua Mí T1, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã M Tuyên Quang; (có mặt).

- *Người làm chứng:* Thị Máy; (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: Ông Mua Mí C1, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 24/8/2025, Thào Mí S mời Thào Mí V; Thào Mí S1; Thào Sìa T2; Vừ Mó L; Thào Mí P1 đến nhà ăn cơm, uống rượu để bàn bạc việc chuẩn bị lễ ăn hỏi cho con trai S là Thào Mí T3. Khoảng 20 giờ 00 phút, khi mọi người đang ăn cơm, uống rượu thì S thấy vợ là Vừ Thị M, sinh năm 1990 đi ra ngoài sân trước cửa nhà nghe điện thoại rồi một lúc sau S nhìn thấy M lấy xe mô tô đi theo hướng xuống xã Y. Đến khoảng 21 giờ 00 phút, sau khi mọi người ăn cơm xong và ra về còn S và con gái là Thào Thị L1 ở nhà, lúc này S không thấy M về nên S nghi ngờ Máy lại đi gặp anh Mua Mí T1, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã M, S nghĩ người vừa gọi điện thoại cho M là T1 và M đi xuống xã Y là để gặp nhau, do vậy Sính ghen tuông, bực tức rồi nảy sinh ý định đi mua can, mua xăng mang về nhà vừa để dùng, vừa mang đến nhà T1 đốt với mục đích để doạ cho T1 sợ không gặp M nữa. Rồi S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Waves, màu đỏ - đen, mang biển kiểm soát 23B1- 064.93 đi đến cửa hàng tạp hoá của Dương Văn S2 mua một can nhựa màu trắng, thể tích 20 lít với giá 55.000 đồng. Sau đó, S2 đi đến cửa hàng X mua 20 lít xăng với số tiền là 420.000 đồng. Sau khi mua được xăng, S2 điều khiển xe mô tô chở theo can xăng đi về nhà, lúc này M vẫn chưa về, con gái đã đi ngủ, S2 thay quần áo rồi lấy can xăng vừa mua được đổ đầy vào xe mô tô vừa đi, đổ đầy vào máy phát cỏ, đổ vào can nhựa 20 lít khác ở trong nhà và chỉ để lại trong can khoảng 4-5 lít xăng mang đến nhà . Tiếp đó, S2 vào bếp lấy một chiếc bật lửa gas màu đỏ cho vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô chở theo can nhựa đựng xăng đi đến nhà T1. Khoảng 23 giờ 00 phút, sau khi đến cách nhà anh T1 khoảng 100m, lúc này S2 đặt can nhựa đựng xăng xuống đường rồi quay đầu xe hướng đi về nhà, để xe ở cạnh mép đường. Sau đó, S2 dùng tay phải xách can nhựa đựng xăng đi bộ về phía nhà T1, khi đến nhà T1, S2 nhìn thấy có một chiếc xe ô tô tải đỗ cạnh mép đường gần trước cửa nhà T1, nhà cấp bốn được xây bằng gạch, có một cửa sắt, cửa nhà đóng, trong nhà tối, không bật điện. Lúc này, S2 đặt can nhựa đựng xăng xuống đất rồi đi đến gần cửa dùng tay phải gõ vào cửa 3 đến 4 lần và gọi nhiều lần bằng tiếng dân tộc Mông với nội dung *"có ai ở nhà không"* nhưng không có ai trả lời. Tiếp đó, S2 đi ra cạnh nhà hướng từ bên trái vòng ra phía sau nhà, đứng nghe và nhìn xung quanh một lúc sau thì S2 quay lại vị trí trước cửa nhà, rồi gọi tiếp bằng tiếng dân tộc Mông 3 đến 4 lần nữa với nội dung*"có ai ở nhà không"*

nhưng vẫn không thấy ai trả lời. Thấy vậy, S2 ghé tai bên phải vào cánh cửa để nghe xem có tiếng nói của người ở trong nhà không, nhưng khi nghe cũng không nghe thấy tiếng động gì, không nghe thấy ai trả lời nên S2 nghĩ rằng trong nhà không có người ở. Lúc này, S2 dùng tay phải mở nắp can nhựa đựng xăng ra rồi nắm vào quai xách của can, tay trái cầm vào đáy can rồi đổ xăng vào dưới thềm bê tông, phía trước dưới cửa nhà T1 *(Sính không đổ hết mà để lại trong can khoảng gần 01 lít xăng nhằm mục đích mang về nhà)*. Khi đổ xong, S2 đặt can nhựa xuống đất cách cửa nhà T1 khoảng 60 cm, lúc này S2 nhìn thấy xăng chảy theo nền bê tông ra mép đường nên S2 lấy bật lửa gas màu đỏ để trong túi quần phía trước, bên phải mang từ nhà đi ra châm lửa vào vị trí xăng đang chảy xuống thì thấy lửa cháy bùng to về phía cửa nhà T1 nên S2 không kịp chạy vào lấy can nhựa đựng xăng được, do hoảng sợ nên S2 bỏ chạy ra vị trí để xe mô tô rồi nổ máy, điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/8/2025, S2 về đến nhà rồi cởi bỏ toàn bộ quần áo đang mặc trên người ra rồi cho vào bếp lò đốt cháy, sau đó đi ngủ. Sau khi S2 đốt lửa và bỏ đi, lúc này trong nhà anh T1 có chị Tráng Xà H1 *(là chị gái ruột của T1)* đang ngủ cùng con gái là Vàng Thị Q, sinh năm 2017 ở giường phía ngoài, còn có Mua Mí V1 và Sùng Mí P2 (*đều là cháu của H1*) đang ngủ ở giường phía trong. Lúc này, H1 nghe thấy tiếng động ở ngoài cửa chính và có ánh sáng rực lên nên H1 nghĩ là ánh sáng đèn xe của người nhà về nên H1 dậy để đi ra mở cửa, H1 dùng tay trái nhấc đô che giường ngủ lên rồi đi xuống giường để ra cửa, khi H1 bước xuống nền nhà và đi được khoảng hai bước đến cửa nhà thì thấy cửa nhà bị cháy và bị lửa bén vào hai chân và gây bỏng, thấy vậy chị H1 gọi con gái, V1, P2 dậy rồi mở cửa phía sau và đi ra khỏi nhà, rồi H1 hô hoán mọi người lên dập lửa đồng thời gọi điện báo cho T1 biết. Lúc này T1 đang ở cùng Vừ Thị M tại nhà nghỉ B1 thuộc xã Y, tỉnh Tuyên Quang, khi được H1 gọi điện thông báo thì T1 dậy trả phòng nhà nghỉ rồi đi về nhà. Sau đó Mua Trứ trình báo sự việc cho Công an xã M, tỉnh Tuyên Quang, Công an xã M đã chuyển toàn bộ hồ sơ tin báo trên đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2025 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự xã M kết luận:

- 01 () xe ô tô nhãn hiệu TMT Motors, loại xe tải tự đổ, màu xanh, biển kiểm soát 23C-079.11, số loại ZB5035D-PH, số khung RRT05035DM1B00023, số máy 4A268C40Q211105081D có giá trị 303.000.000 đồng;

- 01 () bộ cửa sắt loại cửa xếp kéo ngang, kích thước (1,7x0,6m có giá trị 1.421.000 đồng;

- 01 () bồn nhựa đựng nước nhãn hiệu Tân Mỹ loại 500 lít màu xanh có giá trị 1.092.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 305.513.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 7067/KL-KTHS ngày 24/9/2025 của V2 - Bộ C3 kết luận:

- Mẫu sản phẩm cháy ghi thu tại vị trí số 01 (ký hiệu A1) gửi giám định có tìm thấy thành phần của xăng.

- Mẫu đất ghi thu tại vị trí số 01 (ký hiệu A2) gửi giám định không tìm thấy thành phần của xăng, dầu.

Tại bản kết luận số: 1533/KL-KTHS ngày 10/11/2025 của phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Vùng cháy đầu tiên là khu vực bên ngoài, phía trước cánh cửa sắt bên phải từ trong ra của ngôi nhà anh Mua Mí T1, thuộc thôn N, xã M Tuyên Quang.

- Điểm xuất phát cháy đầu tiên là bên dưới cánh cửa sắt bên phải từ trong ra.

- Nguyên nhân cháy là do nguồn nhiệt tác động từ bên ngoài, sau đó cháy lan ra xung quanh dẫn đến vụ cháy nói trên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 96C/KLTTCT-PYLĐ ngày 09/12/2025 của Trung tâm y tỉnh L kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tráng Xà H1 tại thời điểm giám định là 03%.

Tại bản kết luận giám định số: 135/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của phòng K Công an tỉnh T kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 03 (ba) file video cần giám định ký hiệu A1, A2, A3.

Tại bản luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2026 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự xã M kết luận:

- 01 () ri đô màu hồng đỏ có giá trị 100.000 đồng;

- 01 () đoạn dây điện có giá trị 28.900 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 128.900 đồng.

*** Vật chứng của vụ án:**

+ 01 () xe ô tô nhãn hiệu TMT Motors, loại xe tải tự đổ, màu xanh, biển kiểm soát 23C-079.11, đã cháy rụi trơ khung, hư hỏng hoàn toàn.

+ 01 () bộ cửa sắt loại cửa xếp kéo ngang, cháy xém, hư hỏng hoàn toàn

+ 01 () bồn nhựa đựng nước nhãn hiệu Tân Mỹ loại 500 lít màu xanh, cháy thủng hư hỏng hoàn toàn.

+ 01 () ri đô màu hồng đỏ, cháy thủng một góc.

+ 01 () đoạn dây điện dài 1,7m, bị cháy hỏng, không sử dụng được.

+ 01 () chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011828, cấp ngày 16/12/2019, biển số đăng ký: 23B1-064.93 mang tên Thào Mí M2;

+ 01 () xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 23B1-064.93;

+ 01 () mũ bảo hiểm, màu đỏ-đen;

+ 01 () khò ga màu xanh, trên khò ga có ký hiệu GAS TORCH KS-1005

được gắn với 01 bình ga mini màu xanh-trắng, nhãn hiệu MAX.

Ngày 26/12/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 08/01/2026 ra quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo Thào Mí S về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại Điều 178 của BLHS.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV8 ngày 15/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Thào Mí S về tội "Huỷ hoại tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Mí S phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào Mí S 06 (S3) năm tù đến 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 08/01/2026).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận số tiền bồi thường về tài sản bị hư hỏng là 305.000.000 đồng và bồi thường về sức khỏe cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 25.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm nên đề nghị HĐXX cần ghi nhận thỏa thuận này.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tụng hình sự; Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Mí S.

Tại phiên tòa bị cáo Thào Mí S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Tuyên Quang về tội danh, xử lý vật chứng, án phí, về mức hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt từ 05 (năm) 06 (Sáu) tháng đến 06 (S3) năm tù, về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tài sản bị thiệt hại số tiền 305.000.000 đồng và bồi thường về sức khỏe cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 25.000.000 đồng đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày ý kiến: Đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Tuyên Quang.

Bị hại trình bày ý kiến: Nhất trí với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Tuyên Quang.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội có cơ hội chăm sóc mẹ già và các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 24/8/2025 Thào Mí S mang một can đựng xăng, bên trong có khoảng 04 đến 05 lít xăng đi đến ngôi nhà cấp bốn của Mua Mí T1, bị cáo đổ xăng vào dưới thềm bê tông, phía trước cửa nhà Mua Mí T1 rồi châm lửa đốt. Hậu quả bị hư hỏng một cửa bằng sắt, một thùng nhựa đựng nước loại 500 lít, một xe ô tô (loại xe tải), một phần của ri đô màu hồng đỏ, một đoạn dây điện dài 1,7m, các tài sản đều hư hỏng không thể sử dụng được, gây thiệt hại tổng trị giá tài sản là 305.641.900 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Điều 178 Bộ luật sự quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

3. Phạm tội gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

..."

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì ghen tuông, nghi ngờ bị hại Mua Mí Trứ có quan hệ bất chính với vợ bị cáo, nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận

thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội còn nhiều khó khăn nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 của BLHS quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*". Xét thấy bị cáo là người không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét về nhân thân: Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; luôn chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, chưa có vi phạm gì tại địa phương. Tuy nhiên, do không làm chủ được bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện ý thức hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng.

[7] Căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011828, cấp ngày 16/12/2019, biển số đăng ký: 23B1-064.93 mang tên Thào Mí M2; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 23B1-064.93; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đỏ-đen. HĐXX xét thấy tài sản trên là do vợ chồng bị cáo mua nên xác định các vật chứng là tài sản chung của gia đình bị cáo cần trả lại cho bị cáo; Đối với 01 (một) khò ga màu xanh, trên khò ga có ký hiệu GAS TORCH KS-1005 được gắn với 01 bình ga mini màu xanh-trắng, nhãn hiệu MAX là công bị cáo sử dụng nhằm tiêu hủy dấu vết liên quan đến hành vi phạm tội, giá trị sử dụng còn lại không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù theo kết luận định giá tài sản thì giá trị tài sản bị thiệt hại là 305.641.900 đồng nhưng bị hại Mua Mí T1 và bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 305.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tráng Xà Hiệp số tiền 25.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại, người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tráng

Xà Hiệp là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái với quy định của pháp luật nên cần được ghi nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí HSST và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Thào Mí S về tội "Huỷ hoại tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 178 của Bộ luật sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét thấy, tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Thào Mí S đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh; tuy nhiên, về hình phạt, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 05 (năm) năm 06 (S3) tháng tù đến 06 (S3) năm tù. Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị về hình phạt của người bào chữa là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Bởi lẽ, hành vi huỷ hoại tài sản của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã có sự chuẩn bị và tài sản bị thiệt hại lớn, xâm phạm nghiêm trọng quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, hơn nữa bị cáo chưa bồi thường được cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khoản tiền bồi thường nào. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn nhằm bảo đảm tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[14] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Mua là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[15] Việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tráng Xà Hiệp bị bỏng ở hai chân gây tổn hại sức khoẻ 3% là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo Thào Mí S, bị cáo không biết trong nhà có người nên đã thực hiện hành vi "Hủy hoại tài sản", do đó hậu quả tổn hại sức khỏe đối với chị Tráng Xà H1 không làm phát sinh trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội danh khác.

[16] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[17] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Mí S phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 3 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Mí S 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 08/01/2026).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án, quy định tại Điều 329 của BLTTHS.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Thào Mí S:

- 01 () chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011828, cấp ngày 16/12/2019, biển số đăng ký: 23B1-064.93 mang tên Thào Mí M2;

- 01 () xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 23B1-064.93; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đỏ-đen

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 () khò ga màu xanh, trên khò ga có ký hiệu GAS TORCH KS-1005 được gắn với 01 bình ga mini màu xanh-trắng, nhãn hiệu MAX.

Vì vật chứng giá trị sử dụng còn lại không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Tuyên Quang)

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Buộc bị cáo Thào Mí S bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Mua Mí Trứ số tiền 305.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tráng Xà Hiệp số tiền 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí HSST và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Thào Mí S.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 23/6/2026*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- PC06, PC10 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Mậu Duệ, tỉnh Tuyên Quang;
- Phân trại tạm giam Đồng Văn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Củng Trẩn Lương